

**BÁO CÁO****Phục vụ giám sát chuyên đề của HĐND tỉnh về “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016-2021”**

Tiếp nhận Kế hoạch số 07/KH-ĐGS ngày 19/8/2022 của Đoàn Giám sát về Kế hoạch giám sát chuyên đề của HĐND về việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016-2021. Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện báo cáo với các nội dung như sau:

**I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG****1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của Sở, ngành, đơn vị, địa phương mình**

Giai đoạn 2016-2021, Sở Thông tin và Truyền thông đã chỉ đạo các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc thực hiện tốt. Công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng; phổ biến đến toàn thể đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức về những nội dung cơ bản của Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X), Kết luận số 21-KL/TW của Hội nghị Trung ương 5 (khóa XI) và gắn với tuyên truyền thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống tham nhũng, lãng phí theo tinh thần Kết luận số 10-KL/TW, ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Nghị quyết số 16-NQ/TU, ngày 17/5/2017 của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí đến năm 2020; gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Qua đó, tạo sự chuyển biến về nhận thức của đảng viên, công chức, viên chức và người lao động của cơ quan về tác hại của tham nhũng đối với việc giữ vững ổn định chính trị, thúc đẩy sự phát triển của kinh tế - xã hội.

**2. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của Sở, ngành, đơn vị, địa phương mình****2.1. Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng:**

Sở đã tổ chức quán triệt, thực hiện nghiêm túc Luật Phòng chống tham nhũng, Nghị định 59/2019/NP-CP và các văn bản triển khai thực hiện phòng, chống tham nhũng tại các buổi sinh hoạt Ngày pháp luật và các buổi sinh hoạt chi bộ, đồng thời lồng ghép phổ biến, quán triệt chỉ đạo thực hiện Quy định số 65-QĐ/TW của Ban Bí thư; Kết luận số 10-KL/TW của Bộ chính trị tại các cuộc họp của cơ quan.

Định kỳ hàng tháng vào lúc 7h00 sáng thứ hai tuần đầu tiên của tháng Văn phòng Sở và các đơn vị trực thuộc tiến hành tổ chức chào cờ và sinh hoạt “Ngày Pháp luật” tại trụ sở cơ quan, đơn vị mình, với thời lượng từ 30 đến 45 phút.

Thường xuyên hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan báo chí, Đài truyền thanh các huyện, thành phố và Đài truyền thanh cấp xã, phường, thị trấn tập trung tuyên truyền các văn bản của Trung ương và địa phương cụ thể như: Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Quy định số 65-QĐ/TW, ngày 03/02/2017 của Ban Bí thư khóa XII; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; nhất là Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI); “Một số vấn đề cấp bách xây dựng Đảng hiện nay”.

## **2.2. Việc ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng:**

Căn cứ Quy định số 65-QĐ/TW về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Kế hoạch số 61-KH/TU ngày 18/4/2017 về tuyên truyền, chỉ đạo, định hướng cung cấp thông tin phòng, chống tham nhũng; Công văn số 3384/UBND-TCĐNC ngày 08/8/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Thuận về việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận, Sở Thông tin và Truyền thông đã ban hành các văn bản để triển khai công tác PCTN, tiêu cực như: Kế hoạch số 106/KH-STTTT ngày 20/01/2017 về công tác phòng chống tham nhũng năm 2017; Kế hoạch số 682/KH-STTTT ngày 04/5/2017 về công tác phổ biến giáo dục pháp luật năm 2017; Kế hoạch số 55/KH-STTTT ngày 10/01/2018 về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2018; Kế hoạch số 100/KH-STTTT ngày 17/01/2019 về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019; Kế hoạch số 356/KH-STTTT ngày 06/3/2020 về kế hoạch Phòng chống tham nhũng năm 2020; Kế hoạch số 365/KH-STTTT ngày 06/3/2020 chương trình thực hành tiết kiệm phòng chống tham nhũng lãng phí giai đoạn 2016-2020. Ban hành Chương trình công tác PCTN, lãng phí giai đoạn 2012-2016 số 383/CT-STTTT ngày 13/5/2013 để thực hiện Nghị quyết 82/NQ-CP ngày 06/12/2012 của Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Ban hành Quyết định số 356/QĐ-STTTT về chương trình thực hành tiết kiệm phòng chống tham

những lãng phí giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch số 91/KH-STTTT về thực hành tiết kiệm phòng chống tham nhũng lãng phí; Kế hoạch số 369/KH-STTTT ngày 06/3/2020 về thực hành tiết kiệm, công lãng phí năm 2020. Kế hoạch số 753/KH-STTTT ngày 06/4/2021 về triển khai thực hiện phòng chống tham nhũng năm 2021.

Ngoài ra ban hành các văn bản liên quan tới công tác thông tin tuyên truyền như: Kế hoạch số 1428/KH-STTTT ngày 07/3/2019 về Kế hoạch tuyên truyền triển khai Nghị định số 59/2019-NĐ-CP của Chính phủ về công tác phòng chống tham nhũng; Kế hoạch tuyên truyền số 501/KH-STTTT triển khai thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng 2018; Công văn số 125/STTTT-TTBCXB ngày 08/7/2016 về việc tuyên truyền tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng theo Chỉ thị 12/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 231/STTTT-TTBCXB ngày 06/5/2017 triển khai tuyên truyền, chỉ đạo, định hướng cung cấp thông tin, phòng, chống tham nhũng, lãng phí theo Kế hoạch số 61-KH/TU ngày 18/4/2017 của Tỉnh ủy triển khai Quy định số 65-QĐ/TW ngày 03/02/2017 của Ban Bí thư; Công văn 264/STTTT-TTBCXB ngày 09/5/2019 đề nghị các cơ quan báo chí, hệ thống truyền thông cơ sở tuyên truyền về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn tỉnh.

### **2.3. Tình hình tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về phòng, chống tham nhũng:**

Lãnh đạo Sở phân công cho Thanh tra Sở trực tiếp tham mưu thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng.

Thanh tra Sở phân công cho 01 công chức trực tiếp tham mưu cho Chánh Thanh tra trong việc tham mưu các văn bản triển khai đến các phòng, đơn vị trực thuộc Sở về công tác phòng, chống tham nhũng; đồng thời, tham mưu triển khai các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, đơn vị.

### **2.4. Các kết quả khác đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng:**

Nhìn chung công tác hướng dẫn, tuyên truyền và quán triệt triển khai thực hiện quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng được các cấp, ngành, địa phương nói chung và ngành thông tin và truyền thông nói riêng quan tâm, chú trọng hàng đầu. Các biện pháp phòng, chống tham nhũng lãng phí tiêu cực trong cơ quan, đơn vị được thực hiện kịp thời, nghiêm túc. Công tác cung cấp thông tin về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được triển khai cụ thể, thường xuyên thông qua các hình thức như đăng Công báo, đăng trên Cổng thông tin điện tử tỉnh; Trang thông tin điện tử của Sở, đăng tải trên các tin, bài, chuyên mục của cơ quan báo chí, hệ thống truyền thanh cơ sở. Ngoài ra còn định kỳ tổ chức họp báo Quý tại Ủy ban nhân dân tỉnh và họp giao ban báo chí tại Ban Tuyên giáo Tỉnh

ủy để cung cấp, thông tin cho các cơ quan báo chí được biết, thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền. Qua đó ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức viên chức và người lao động của các cấp, ngành, cơ quan, đơn vị đối với công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí đã được nâng lên.

Thực hiện quyết định số 82/2017/QĐ-UBND ngày 29/8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh. Các Sở, ngành, địa phương đã có sự phối hợp chặt chẽ trong việc cung cấp thông tin cho báo chí và phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy để định hướng, cung cấp thông tin về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được dư luận quan tâm. Trên cơ sở đó, các cơ quan truyền thông đại chúng chưa có phản ánh trái chiều hay tiêu cực nào liên quan tới công tác cung cấp thông tin về chống tham nhũng, tiêu cực của các cấp, ngành địa phương.

### **3. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng**

#### **3.1. Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị:**

Đảng bộ, Lãnh đạo Sở thực hiện nghiêm việc công khai, minh bạch trong các hoạt động của đơn vị nhất là trong công tác tổ chức, cán bộ, công tác quản lý sử dụng tài chính, ngân sách nhà nước thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ định mức tiêu chuẩn...

Sở đã niêm yết công khai 39 thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận, trả kết quả và được công bố trên Cổng dịch vụ công của tỉnh tại địa chỉ <http://dichvucong.ninhthuan.gov.vn> và trên trang tin điện tử của Sở <http://www.ninhthuan.gov.vn/chinhquyen/sotttt/Pages/Thu-tuc-hanh-chinh.aspx>. Bảo đảm giải quyết các thủ tục hành chính nhanh chóng, thuận tiện, đúng thời gian như đã công bố.

Công khai địa chỉ, số điện thoại, hộp thư và kết quả thực hiện tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức tại cơ quan đảm bảo theo quy định.

Thực hiện kê khai và công khai bản kê khai tài sản, thu nhập được công chức, viên chức thực hiện nghiêm túc theo Chỉ thị 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai tài sản và kiểm soát việc kê khai tài sản.

Việc thanh toán không dùng tiền mặt: tại đơn vị được thanh toán thông qua tài khoản, không thanh toán bằng tiền mặt; đồng thời thực hiện thông qua phần mềm Dịch vụ công trực tuyến của Kho bạc nhà nước.

#### **3.2. Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn:**

Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện niêm yết công khai biểu mẫu kê khai tài sản của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định; thực hiện tốt Quy chế chi tiêu, quản lý, sử dụng kinh phí và tài sản công của Sở bảo đảm công khai

minh bạch về các chế độ, quyền lợi, trách nhiệm của cán bộ, công chức, cũng như các hoạt động về tài chính.

Ban hành Quyết định số 274/QĐ-STTTT ngày 24/3/2016 về Quy chế chi tiêu nội bộ thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về kinh phí quản lý hành chính tại Sở Thông tin và Truyền thông năm 2016; Quyết định số 87/QĐ-STTTT ngày 18/01/2018 về Quy chế chi tiêu nội bộ thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về kinh phí quản lý hành chính tại Sở Thông tin và Truyền thông năm 2018; Quyết định số 32/QĐ-STTTT ngày 07/1/2019 về Quy chế chi tiêu nội bộ thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về kinh phí quản lý hành chính tại Sở Thông tin và Truyền thông năm 2019; Quyết định số 05/QĐ-STTTT ngày 16/01/2020 về Quy chế chi tiêu nội bộ thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về kinh phí quản lý hành chính tại Sở Thông tin và Truyền thông năm 2020; Quyết định số 03/QĐ-STTTT ngày 05/01/2021 về Quy chế chi tiêu nội bộ thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về kinh phí quản lý hành chính tại Sở Thông tin và Truyền thông năm 2021.

### **3.3. Việc cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng:**

Trong kỳ báo cáo, đơn vị không có trường hợp nộp lại quà tặng.

### **3.4. Việc xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức:**

Đã ban Quyết định số 1567/QĐ-STTTT ngày 20/9/2018 về quy định chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của công chức, viên chức người lao động ngành thông tin và truyền thông.

### **3.5. Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định nhằm phòng ngừa tham nhũng (báo cáo số người được chuyển đổi trong kỳ báo cáo):**

Năm 2016; 2017: Thực hiện xem xét bố trí CBCC, VC phù hợp với nguyện vọng và chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng được nhu cầu công việc, ban hành quyết định quy định về phân công nhiệm vụ cho cán bộ công chức, viên chức ở các phòng chuyên môn.

Năm 2018: Xây dựng kế hoạch số 1044/KH-STTTT ngày 21/6/2018 định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý trong Ngành Thông tin và Truyền thông theo Nghị định 158/2007/NĐ-CP và Nghị định 150/2013/NĐ-CP. Trong năm, chuyển đổi 01 công chức và luân chuyển 01 công chức.

Năm 2019: Ban hành Quyết định số 54/QĐ-STTTT ngày 24/7/2019 về việc chuyển đổi vị trí công tác đối với 01 công chức Phòng Thanh tra theo kế hoạch số 1044/KH-STTTT ngày 21/6/2018 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý trong ngành thông tin và Truyền thông năm 2019.

Năm 2020: Ban hành 02 quyết định: số 18/QĐ-STTTT ngày 08/4/2020 về việc luân chuyển và bổ nhiệm từ Phó Trưởng phòng Thông tin – Báo chí – Xuất

bản sang chức vụ Phó Chánh thanh tra. số 19/QĐ-STTT ngày 08/4/2020 về việc điều động 01 chuyên viên từ phòng Công nghệ chuyển sang phòng Thông tin - Báo chí - Xuất bản.

Năm 2021: Trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 236/QĐ-UBND ngày 21/5/2021 phê duyệt Đề án tổ chức lại Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số 28/2021/QĐ-UBND ngày 15/6/2021 về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số 1607/QĐ-UBND ngày 18/8/2021 phê duyệt Đề án vị trí việc làm của Sở Thông tin và Truyền thông. Sở Thông tin và Truyền thông ban hành Quyết định số 65/QĐ-STTTT ngày 31/5/2021 về việc phân công nhiệm vụ của Giám đốc Sở và các Phó Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Quyết định số 66/QĐ-STTTT ngày 31/5/2021 về việc quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các phòng chuyên môn thuộc Sở Thông tin và Truyền thông. Ban hành Quyết định số 61/QĐ-STTTT ngày 31/5/2021 về việc luân chuyển và bổ nhiệm bà Lê Thị Mỹ Dân giữ chức vụ Phó Chánh Văn phòng Sở; Quyết định số 62/QĐ-STTTT ngày 31/5/2021 về việc bổ nhiệm ông Nguyễn Quốc Trọng giữ chức vụ Chánh Thanh tra Sở; Quyết định số 63/QĐ-STTTT ngày 31/5/2021 về việc luân chuyển và bổ nhiệm ông Nguyễn Thành Thông giữ chức vụ Phó Chánh Văn phòng Sở; Quyết định số 94/QĐ-STTTT ngày 31/8/2021 về việc bổ nhiệm bà Đinh Thụy Thùy Trang giữ chức vụ Phó Trưởng phòng Công nghệ thuộc Sở Thông tin và Truyền thông.

Ban hành công văn số 37/STTTT-TTra ngày 07/01/2021 về việc bổ sung, kiện toàn nhân sự lãnh đạo các chức danh diện Ban Thường vụ quản lý; Công văn số 494/STTTT-TTra ngày 09/3/2021 về việc rà soát, bổ sung quy hoạch dự nguồn cán bộ lãnh đạo; Quyết định số 72/QĐ-STTTT ngày 01/7/2021 phê duyệt quy hoạch bổ sung chức vụ lãnh đạo các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông giai đoạn 2020 - 2025. Ban hành công văn số 151/STTTT-TTra ngày 21/01/2021 về việc xem xét tuyển dụng vào công chức không qua thi tuyển; Quyết định số 30/QĐ-TTCNTTTT ngày 04/5/2021 và Quyết định số 31/QĐ-TTCNTTTT ngày 04/5/2021 về việc tuyển dụng viên chức; Quyết định số 69A/QĐ-STTTT ngày 15/6/2021 về việc tiếp nhận và phân công công tác đối với bà Nguyễn Hồng Nguyên.

### **3.6. Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập:**

Sở đã niêm yết công khai 39 thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận, trả kết quả và được công bố trên Cổng dịch vụ công của tỉnh tại địa chỉ <http://dichvucong.ninhthuan.gov.vn> và trên trang tin điện tử của Sở <http://www.ninhthuan.gov.vn/chinhquyen/sotttt/Pages/Thu-tuc-hanh-chinh.aspx>. Bảo đảm giải quyết các thủ tục hành chính nhanh chóng, thuận tiện, đúng thời gian như đã công bố.

Việc công khai địa chỉ, số điện thoại, hộp thư và kết quả thực hiện tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức tại cơ quan đảm bảo theo quy định.

**3.7. Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách:**

Sở Thông tin và Truyền thông chưa tiếp nhận đơn, thư của đảng viên, cán bộ, công chức viên chức và người lao động của cơ quan hoặc của người dân về việc khiếu nại, tố cáo tham nhũng, lãng phí.

**3.8. Việc thực hiện cải cách hành chính:**

Sở đã tập trung chỉ đạo, tổ chức triển khai các nhiệm vụ về cải cách hành chính nhằm nâng cao chất lượng giải quyết công việc đối với tổ chức, cá nhân, hiệu quả công tác quản lý nhà nước của cơ quan và đã đạt được nhiều kết quả. Việc xây dựng các kế hoạch về cải cách hành chính theo chỉ đạo của UBND tỉnh về cơ bản đảm bảo kịp thời, chất lượng: Kế hoạch 1211/KH-STTTT ngày 03/11/2016 về phát động phong trào thi đua cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch 185A/STTTT-VP ngày 29/02/2016 về đăng ký thực hiện nhiệm vụ trọng tâm, đột phá về công tác cải cách hành chính năm 2016; Kế hoạch 1921/KHPH-STTTT-SNV ngày 30/11/2017 về triển khai thực hiện thúc đẩy gắn kết ứng dụng công nghệ thông tin với cải cách hành chính giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

**3.9. Việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị:**

Thực hiện tốt việc cấp phép trực tuyến qua mạng cho hoạt động báo chí, xuất bản ở mức độ 3 và mức độ 4 thông qua Cổng dịch vụ công của tỉnh tại địa chỉ <http://dichvucong.ninhthuan.gov.vn>. Trên cơ sở đó, tất cả các hồ sơ đề nghị cấp phép được Sở Thông tin và Truyền thông giải quyết đúng và trước hẹn, không có hồ sơ chậm trễ và tồn đọng.

**3.10. Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản:**

Thực hiện triệt để phương thức thanh toán qua tài khoản cho đa phần các hoạt động của Sở, và chi trả lương qua tài khoản cho toàn bộ cán bộ, công chức thuộc Sở.

**3.11. Kết quả thực hiện những vướng mắc, khó khăn, kiến nghị trong thực hiện quy định về tạm đình chỉ, tạm thời chuyển đổi vị trí công tác khác đối với cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm pháp liên quan đến tham nhũng:** không có.

**3.12. Kết quả thực hiện những vướng mắc, khó khăn, kiến nghị trong thực hiện quy định về trách nhiệm giải trình trong thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao:** không có.

**4. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng; việc giải quyết, kiểm sát giải quyết, xét xử vụ việc, vụ án tham nhũng; kết quả thu hồi tài sản tham nhũng:** Không có.

**4.1. Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của các ngành, đơn vị, địa phương; kết quả thu hồi tài sản tham nhũng:** Không có.

**4.2. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Sở, ngành, đơn vị, địa phương:** Không có.

**4.3. Kết quả công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra:** Không có.

**4.4. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo và việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua giải quyết khiếu nại, tố cáo:** Không có.

**4.5. Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác:** Không có.

**5. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng:** Không có.

**5.1. Việc triển khai các cuộc thanh tra:**

Tổng số cuộc thanh tra, kiểm tra; số đơn vị được thanh tra, kiểm tra trách nhiệm: Không có.

Tổng số cuộc kết thúc thanh tra, kiểm tra trực tiếp tại đơn vị; đã ban hành kết luận: Không có.

**5.2. Kết quả thanh tra, kiểm tra:** Không có.

**6. Số vụ việc tham nhũng liên quan đến cán bộ, công chức thanh tra cấp sở, ngành và thanh tra cấp huyện của cơ quan, đơn vị, ngành mình:** Không có.

**7. Phát huy vai trò của xã hội, hợp tác quốc tế về PCTN:** Không có.

**II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ**

**1. Việc chỉ đạo, điều hành công tác THPT, CLP**

Căn cứ các văn bản hướng dẫn của Trung ương và của tỉnh về công tác THPT, CLP, giai đoạn 2016-2021 Sở Thông tin và Truyền thông đã ban hành các văn bản: Kế hoạch số 365/KH-STTTT ngày 06/3/2020 chương trình thực hành tiết kiệm phòng chống tham nhũng lãng phí giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch số 369/KH-STTTT ngày 06/3/2020 về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020.

Hàng năm, Sở Thông tin và Truyền thông kịp thời triển khai thực hiện các Văn bản quy phạm pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đối với toàn lực lượng của Sở. Giai đoạn 2016-2021 cán bộ, công chức Sở không vi phạm pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

**2. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước**



**2.1. Đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu về thu, chi ngân sách trong giai đoạn 2016-2021 trên địa bàn (so sánh, đánh giá kết quả đạt được với chỉ tiêu đề ra theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết của HĐND tỉnh):**

Căn cứ các Quyết định giao dự toán thu chi ngân sách nhà nước giai đoạn 2016-2021. Sở Thông tin và Truyền thông và đơn vị trực thuộc đã tổ chức, triển khai thực hiện dự toán được giao đảm bảo đúng, đủ theo các quy định hướng dẫn của Luật Ngân sách và các văn bản nhà nước quy định; công tác chỉ đạo về điều hành tài chính ngân sách tuân thủ chặt chẽ, tiết kiệm có hiệu quả; dự toán chi NSNN được các đơn vị dự toán thực hiện đảm bảo tiết kiệm các khoản chi thường xuyên; công tác THPT,CLP được quan tâm thực hiện và có những kết quả tốt như giảm số lượng các cuộc họp, tiết kiệm văn phòng phẩm, tăng cường chỉ đạo tại chỗ, giải quyết tại cơ sở; hạn chế đi công tác.

**2.2. Việc tham mưu, ban hành và tổ chức thực hiện các quy định về chế độ, chính sách; định mức phân bổ và định mức chi các khoản chi theo quy định; các chế độ, chính sách có tính chất đặc thù của địa phương (thống kê cụ thể chế độ, chính sách được ban hành; kết quả thực hiện; khó khăn, hạn chế trong tổ chức thực hiện):**

Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn thực hiện Sở đã triển khai kịp thời đến các phòng và đơn vị trực thuộc thực hiện các văn bản quy định về thực hành tiết kiệm chống lãng phí như Luật Thực hành tiết kiệm chống lãng phí ngày 26/11/2013; Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Thông tư số 188/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính về hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Quyết định số 2276/QĐ-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021; Thực hiện Quyết định số 188/QĐ-UBND ngày 27/01/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tỉnh Ninh Thuận năm 2021, Sở Thông tin và Truyền thông đã ban hành Chương trình 790/CTr-STTTT ngày 9/4/2021 về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021. Hàng năm, tiến hành xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan và được ban hành trên cơ sở thông qua tại Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

**2.3. Kết quả tiết kiệm các khoản chi thường xuyên của ngân sách nhà nước: Phụ lục 4.**

**2.4. Việc đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết số 19- NQ/TW ngày 25/10/2017; việc giao quyền tự chủ cho đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập:**

Sở Thông tin và Truyền thông đã trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 366/QĐ-UBND ngày 19/10/2018 về việc phê duyệt đề án sáp nhập Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông trên cơ sở sáp nhập Trung tâm Tin học - Công báo trực thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và Trung tâm Công nghệ thông tin trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường vào Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông. Đề án xây dựng Trung tâm có 03 phòng gồm: Phòng Kế hoạch - Quản trị, Phòng Ứng dụng - Phát triển và Phòng Hạ tầng.

Ngày 28/6/2019 Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 1032/QĐ-UBND về việc phê duyệt Danh mục vị trí việc làm, Bản mô tả công việc và Khung năng lực vị trí việc làm của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông.

Sở Thông tin và Truyền thông đã ban hành Kế hoạch số 1897/KH-STTTT ngày 08/11/2018 về việc Tổ chức thực hiện kiện toàn bộ máy tổ chức Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông và Quyết định số 03/QĐ-STTTT ngày 08/01/2019 Thành lập Hội đồng đánh giá Chương trình hành động bổ nhiệm các chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Ninh Thuận. Đến nay, Sở Thông tin và Truyền thông đã bổ nhiệm Giám đốc và 02 Phó Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông. Ngoài ra, Giám đốc Trung tâm cũng đã bổ nhiệm 03 chuyên viên phụ trách phòng của 3 phòng chuyên môn trực thuộc Trung tâm.

Thực hiện công văn số 555/UBND-VXNV ngày 14/02/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tổng rà soát, hoàn thiện Đề án vị trí việc làm các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập; Sở Thông tin và Truyền thông đã xây dựng và trình thẩm định Đề án vị trí việc làm của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông.

**3. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công: không có.**

**4. Trong quản lý, sử dụng vốn ngân sách nhà nước các chương trình mục tiêu quốc gia**

Việc lập, thẩm định, chấp hành dự toán, quyết toán ngân sách nhà nước hằng năm: Nhằm đảm bảo thực hiện nghiêm, theo đúng quy định của Luật ngân sách Nhà nước; Sở Thông tin và Truyền thông đã thường xuyên phối hợp Sở Tài chính; đồng thời, quán triệt, yêu cầu bộ phận kế toán thuộc Sở thường xuyên rà soát, triển khai thực hiện đầy đủ, theo đúng quy định hiện hành về quản lý tài chính trong tất cả các khâu: lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ dự toán, quản lý, sử dụng, kiểm soát chi và quyết toán ngân sách nhà nước hằng năm đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, theo đúng quy định.

**5. Trong quản lý, sử dụng tài sản công**

Sở Thông tin và Truyền thông đã triển khai lập kế hoạch đầu tư công trung

hạn và hằng năm, lập thủ tục trình thẩm định, phê duyệt đảm bảo theo đúng quy định hiện hành.

## **6. Trong quản lý, sử dụng lao động, thời gian lao động**

Ngay sau khi Chính phủ ban hành Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, Nghị định 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức. Theo đó, yêu cầu tiếp tục thực hiện nghiêm quy định không được ký hợp đồng làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ tại vị trí việc làm của công chức theo chỉ đạo của UBND tỉnh, tuyệt đối không được ký hợp đồng đối với những người làm công việc chuyên môn, nghiệp vụ tại các vị trí việc làm của viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước đảm bảo toàn bộ hoặc một phần chi thường xuyên; đồng thời, tiếp tục quán triệt việc tuyển dụng, nâng ngạch, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức theo đúng quy định của pháp luật. Việc tăng cường thực hiện nghiêm quy định không được ký hợp đồng làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ tại vị trí việc làm được xác định là của công chức, viên chức đã góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả việc tuyển dụng, sử dụng, quản lý biên chế theo đúng quy định của Luật cán bộ, công chức, Luật viên chức và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; qua đó, nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách đảm bảo theo đúng quy định.

Thực hiện Chỉ thị số 57-CT/TU ngày 03/9/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc chấn chỉnh lề lối làm việc, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với cán bộ, đảng viên, viên chức và cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh. Theo đó, cơ quan, đơn vị đã triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả kỷ luật, kỷ cương hành chính, như: chấp hành nghiêm giờ giấc làm việc, tuân thủ quy định và nêu cao tinh thần trách nhiệm trong thực thi công vụ, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu; tổ chức cho 100% cán bộ, công chức, viên chức ký cam kết với người đứng đầu cơ quan, đơn vị về việc thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương.

Qua đó, đã có nhiều chuyển biến tích cực về nhận thức và nâng cao tinh thần trách nhiệm trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

## **7. Trong quản lý, khai thác và sử dụng tài nguyên**

Thực hiện tốt việc tuyên truyền, hướng dẫn các doanh nghiệp viễn thông, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh trong việc quản lý và sử dụng kho số theo quy hoạch, quy định quản lý và sử dụng kho số viễn thông; tài nguyên Internet: Tỷ lệ sử dụng kho số trung bình của các doanh nghiệp viễn thông di động trên địa bàn 6 tỉnh khoảng 6,15% kho số được phân bổ; các doanh nghiệp viễn thông đã thực hiện chuyển thuê bao khách hàng (có gói cước ít sử dụng dịch vụ gia tăng) sang

IPv6 khoảng hơn 40.000 thuê bao (thuê bao FTTH và di động). Mặt khác, Sở Thông tin và Truyền thông đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 6398/KH-UBND ngày 23/11/2021 về triển khai thực hiện chuyển đổi IPv6 trong cơ quan Nhà nước trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

**8. Trong quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách:** Không có.

**9. Trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Nhà nước tại doanh nghiệp:** Không có.

**10. Việc thực hiện công khai các lĩnh vực, hoạt động quy định tại Điều 5 Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2013**

Định kỳ, Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện theo quy định việc công khai tình hình chi tiêu ngân sách nhà nước cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức về số kinh phí sử dụng của cơ quan hàng quý và năm; hình thức, nội dung, thời gian công khai đều thực hiện theo đúng các quy định đó là thông qua hộp thư điện tử của cán bộ, công chức và viên chức và đồng thời thông báo công khai bằng văn bản tại Bảng thông báo của đơn vị. Công khai kịp thời các chế độ, chính sách liên quan đến quyền lợi chính đáng của cán bộ công chức, viên chức, người lao động: Như công tác quy hoạch, bổ nhiệm, đào tạo cán bộ, công tác thi đua khen thưởng, tình hình thực hiện nhiệm vụ chính trị, các chỉ tiêu, kế hoạch hàng tháng, quý, năm của đơn vị.

**11. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm toán việc THTK, CLP**

Giai đoạn 2016-2021, để hoạt động thanh tra đảm bảo có trọng tâm, trọng điểm, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước đối với ngành Thông tin và Truyền thông trên địa bàn tỉnh. Căn cứ định hướng của Thanh tra Bộ Thông tin và Truyền thông, Thanh tra tỉnh và tình hình thực tế tại đơn vị, mỗi năm đơn vị đều ban hành kế hoạch thanh tra, kiểm tra (trung bình triển khai từ 3-5 cuộc thanh tra/năm). Trong đó tập trung các nội dung chính: Thanh tra PCTN trong nội bộ, Thanh tra việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của phòng, đơn vị trực thuộc Sở. Trong giai đoạn 2016-2021, không thực hiện thanh tra riêng về THTK, CLP tại đơn vị.

**III. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC, HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, XÁC ĐỊNH NGUYÊN NHÂN, CHỈ RÕ TRÁCH NHIỆM TRONG VIỆC BAN HÀNH VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ PCTN; THTK, CLP.**

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, kịp thời của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, UBND tỉnh về chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức. Đã xây dựng Kế hoạch, Chương trình hành động đột phá; tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành nhiều cơ chế, chính sách và triển khai thực hiện nghiêm túc, bước đầu đạt nhiều kết quả khả quan trong việc kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Đội ngũ công chức, viên chức từng bước được nâng cao về số lượng, chất lượng, cơ bản đạt chuẩn theo quy định và đáp ứng được các yêu cầu

nhệm vụ. Công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý phát huy tốt vai trò, năng lực, không ngừng nâng cao hiệu quả lãnh đạo, quản lý, điều hành, góp phần quan trọng vào sự đổi mới hoạt động của ngành, địa phương đáp ứng nhu cầu hội nhập trong giai đoạn hiện nay. Công tác tuyển dụng, sử dụng công chức, viên chức dần đi vào nề nếp hơn, sát nhu cầu, vị trí việc làm, cơ cấu và tiêu chuẩn ngạch tuyển dụng và đều thực hiện thông qua thi tuyển, xét tuyển theo nguyên tắc cạnh tranh; qua đó, đã góp phần nâng cao và từng bước phát triển theo đúng định hướng, chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh. Về tăng cường thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính từng bước đi vào ổn định; công tác kiểm tra định kỳ, đột xuất được đẩy mạnh thực hiện, thông qua đó, đã đưa ra các biện pháp chấn chỉnh kịp thời; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, điều hành (TDOffice, hộp thư điện tử,...) bảo đảm nhanh chóng, tiết kiệm

#### **IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT (Không)**

Trên đây là báo cáo phục vụ giám sát chuyên đề của HĐND tỉnh về “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016-2021” của Sở Thông tin và Truyền thông.

**Nơi nhận:**

- Đoàn Giám sát;
- Thanh tra tỉnh;
- Lưu: VT, LĐ, TTra.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Lượm**